TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2025/HS-PT
Ngày:15/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Tân.**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Ông **Đinh Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thanh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:

Bà **Đào Thị Việt H** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Hồ Văn C. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Hồ Văn C**, sinh năm 1994 tại huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ca dong; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Hồ Văn N (đã chết) và bà Hồ Thị B (đã chết); Có vợ tên Hồ Thị Mai H1, sinh năm: 1997 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa

- *Người phiên dịch:* Anh Hồ Văn T, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn A, xã T huyện N, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hồ Minh T1 – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 02 năm 2020, Hồ Văn C đi vào khu vực rừng tự nhiên thuộc thuộc lô 3 và lô 5a, khoảnh A, tiểu khu H, thuộc địa phận Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (được quy hoạch chức năng rừng phòng hộ là rừng tự nhiên) tiến hành phát dọn các bụi cây, bụi cỏ, dây leo...đốt thực bì và chặt hạ 196 cây gỗ các loại có tổng khối lượng 27,454m^3 để trồng lúa. Tổng diện tích rừng tự nhiên bị cáo hủy hoại là 3.810m^2.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTTHS ngày 18/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, tỉnh Quảng Nam kết luận: giá trị thiệt hại về lâm sản đối với 27,454m^3 gỗ là 51.783.500 đồng;

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số:30/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn C phạm tội *"Hủy hoại rừng"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo: Hồ Văn C 8 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 24/12/2024, bị cáo Hồ Văn C có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hồ Văn C về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 8 (T2) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp thêm số tiền 15.000.000đ để tiếp tục khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo 02 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo với luận cứ:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân phạm tội là do điều kiện kinh tế khó khăn, vì muốn có đất sản xuất nên bị cáo đã phá rừng và không biết được đây là rừng phòng hộ. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết hạn chế, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, diện tích rừng bị cáo hủy hoại không nhiều. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hồ Văn C có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Xét việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Hồ Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, kết quả định giá và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng cuối tháng 02 năm 2020, bị cáo Hồ Văn C đã có hành vi chặt phá, đốt rừng tại lô 3 và lô 5a, khoảnh A, tiểu khu H, thuộc địa phận Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam gây thiệt hại về diện tích rừng 3.810m^2, gây thiệt hại về lâm sản 196 cây gỗ các loại có tổng khối lượng 27,454m^3 giá trị 51.783.500 đồng. Diện tích rừng nằm trong lâm phận Ban Q, tỉnh Quảng Nam quản lý được quy hoạch chức năng: rừng phòng hộ là rừng tự nhiên; Trạng thái: Rừng lá rộng thường xanh trung bình.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Hồ Văn C về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Văn C thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự và nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Hồ Văn C 8 (T2) tháng tù là có căn cứ pháp luật.

Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp thêm 15.000.000đ để khắc phục hậu quả. Do tại phiên tòa phúc thẩm phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử thống nhất giảm cho bị cáo 02 tháng tù.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hồ Văn C được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Xử phạt bị cáo: Hồ Văn C **06** *(sáu)* tháng tù về tội *"Hủy hoại rừng"*. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Bị cáo Hồ Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 15/4/2025).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nam Trà My;
- TAND huyện Nam Trà my;
- Chi cục THA huyện Nam Trà My;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tân